TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày 15 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thân Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Vịnh và ông Nguyễn Quang Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-HS ngày 31/10/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lương Văn Ngh** sinh năm 1995; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lương Văn Đ, sinh năm 1966 (đã chết) và con bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bị hại: Ông Hà Văn Th, sinh năm 1955

Nơi cư trú: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Hà Thị L, sinh năm 1955 (có mặt).

2. Anh Hà Văn Th, sinh năm 1988.

3. Anh Hà Văn Th1, sinh năm 1989.

Cùng nơi cư trú: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Anh Hà Văn Th, sinh năm 1989 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Y (Công ty Y) (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 39 đường C, phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trường Gi, chức vụ: Giám đốc.

- Người làm chứng: Chị Trần Thị Q, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: TDP S, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phạm Đức C, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Nơi cư trú: TDP K, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Lưu Xuân Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: TDP K, phường D, TP. B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lương Văn Ngh là lái xe của Công ty TNHH Thương Mại và Vận tải Y địa chỉ: Số 39, đường C, Phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Công ty vận tải Y). Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C số 240132019831 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp (có thời hạn đến ngày 16/9/2026).

Buổi sáng ngày 15/6/2022, bị cáo Ngh điều khiển xe ô tô BKS 98C-094.04 đến mỏ đất ở xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang chở đất về nhà máy gạch T ở xã T, huyện L. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày sau khi đổ đất xong, Ngh điều khiển xe ô tô BKS 98C - 094.04 đến khu đô thị phía Tây thị trấn Vôi để chở đất cho công trường nhưng khi đến nơi thì công trường không cần xe chở đất nữa nên Ngh điều khiển xe ô tô BKS 98C-094.04 quay lại mỏ đất ở xã B, huyện L ch ở đất về nhà máy gạch T . Khi đi đến đường nội thị khu đô thị phía Tây thị trấn V , Ngh điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải để đi vào đường tỉnh 295. Lúc này, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe mô tô lưu thông phía trước cùng chiều nên mặt ngoài ba đờ sốc trước bên phải xe ô tô BKS 98C-094.04 của Ngh đâm vào cụm đèn hậu xe mô tô BKS 98B1-509.57 của ông Hà Văn Th, sinh năm 1955, trú tại: Thôn H, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả làm người và xe của ông Th ngã văng ra mặt đường, ông Th bị trục bánh số 3 bên phải xe ô tô của Ngh chèn, đè qua người còn xe mô tô của ông Th bị xe ô tô đẩy rê trên mặt đường khoảng 18m. Sau khi gây tai nạn, Ngh điều khiển xe

ô tô bỏ chạy ra đường Quốc lộ 1A. Khi đến Km 104, thuộc địa phận thôn Y, xã Y, huyện L thì bị l ực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện L đuổi kịp yêu cầu dừng xe, sau đó đưa Ngh và xe ô tô BKS 98C-094.04 về Công an huyện L làm việc.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe ô tô tải BKS : 98C - 094.04 do bị cáo điều khiển gây tai nạn, khám nghiệm xe mô tô BKS 98B1 - 509.57 do người bị hại điều khiển và tiến hành khám nghiệm tử thi Hà Văn Th.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 122/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: "Nguyên nhân chết của Hà Văn Th do đa chấn thương : Vỡ xương chậu, gãy xương đùi phải, gãy hai xương cẳng chân trái. Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể Hà Văn Th : Tổn thương bầm tím, sây sát, rách da được hình thành do tiếp xúc với vật tày , bề mặt không nhẵn tạo nên; Tổn thương gãy, vỡ xương được hình thành do vật tày có tiết diện giới hạn, lực tác động mạnh tạo nên là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho Hà Văn Th."

Tại Kết luận giám định số 1324/KL-KTHS ngày 02/8/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

"1. Dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa, dính chất màu xám (dạng sơn và bụi đất) ở bên trái cụm đèn hậu của xe mô tô BKS 98B1 - 509.57 (ảnh 9 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết lõm, trượt xước nhựa, mất sơn, hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải ở bên trái ba đờ sốc trước của xe ô tô biển số 98C-094.04 (ảnh 5, 6 bản ảnh khám nghiệm phương tiện);

Dấu vết lõm, trượt xước kim loại , hướng từ sau ra trước ở mặt sau bên trái ốp kim loại lọc gió của xe mô tô BKS 98B1 - 509.57 (khi xe mô tô trong tư thế đổ nghiêng bên phải, ảnh 10,11 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại , sạch bụi đất ở đầu nhíp trục bánh trước bên phải của xe ô tô BKS 98C- 094.04 (ảnh 21, 22 bản ảnh khám nghiệm phương tiện);

Dấu vết trượt xước kim loại , dính chất màu xanh (dạng sơn) ở bên trái chân chống chính của xe mô tô BKS 98B1-509.57 (khi xe mô tô trong tư thế đổ nghiêng bên phải) phù hợp với dấu vết lõm , trượt xước mất sơn màu xanh , hướng từ trước ra sau ở mặt dưới bình chứa nhớt của xe ô tô BKS 98C- 094.04.

Dấu vết vỡ, trượt xước nhựa, bám dính bùn đất ở cụm đèn hậu của xe mô tô BKS 98B1 - 509.57 (khi xe mô tô trong tư thế đổ nghiêng b ên phải, ảnh 5,6 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt đất, găm kẹp mảnh nhựa màu trắng ở mặt trước trục cầu bánh trước của xe ô tô BKS 98C-094.04.

2. Vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 98C-094.04 với xe mô tô BKS 98B1-509.57 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2 thuộc khu vực giao nhau giữa đường tỉnh 295 với đường nội khu đô thị phía Tây thị trấn V.

3. Mảnh nhựa vỡ thu trên hiện trường vụ tai nạn giao thông (được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang thu giữ và niêm phong trong túi giấy ký hiệu PS3 20021346) là do gãy, vỡ từ ốp nhựa cụm đèn hậu của xe mô tô BKS 98B1 - 509.57;

4. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học."

Tại Kết luận định giá tài sản số 67 ngày 01/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang, kết luận: Xe mô tô BKS 98B1-509.57 bị thiệt hại là 1.920.000 đồng; xe ô tô tải hiệu Sacmen BKS 98C-094.04 bị thiệt hại là 600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lương Văn Ngh điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng nhưng không chú ý quan sát , không nhường đường và không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, quy định:

"2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe . . . chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác".

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lương Văn Ngh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Lương Văn Ngh về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan.

Anh Hà Văn Th là đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa đã trình bày: Vụ tai nạn ra đã làm bố của anh bị chết. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Ngh có thăm hỏi, động viên gia đình anh. Gia đình anh và bị cáo Ngh đã tự thương lượng thỏa thuận về việc bồi thường. Bị cáo đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình anh số tiền là 170.000.000 đồng. Nay gia đình anh không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nữa và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngh.

Bà Hà Thị L là vợ của người bị hại có mặt tại phiên tòa trình bày: Bà nhất trí với lời trình bày của anh Th là con bà vừa trình bày tại phiên tòa. Bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ở địa phương vì gia đình bị cáo rất hoàn cảnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Y do ông Nguyễn Trường G đại diện vắng mặt tại phiên tòa, nhưng những các tài liệu trong hồ sơ đã khai rõ: Công ty vận tải có thuê bị cáo Ngh lái xe cho

công ty được khoảng 20 ngày trước khi xảy ra tai nạn và đang trong thời gian thử việc. Chiếc xe ô tô tải bị cáo điều khiển gây tai nạn là xe của Công ty, Công ty đã nhận lại xe và không có yêu cầu về dân sự đối với bị cáo Ngh.

Những người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ diễn biến họ đã chứng kiến khi vụ tai nạn giao thông xảy ra.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 260, điểm b và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn Ngh 03 năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị cấm bị cáo hành nghề lái xe với thời gian từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

- Về vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 240132019831 của Lương Văn Ngh, nhưng tiếp tục tạm giữ lại với thời hạn cấm hình phạt bổ sung để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo nhất trí với lời khai của những người tham gia tố tụng trong vụ án và không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang. Bị cáo nhận thức hành vi của mình đã thực hiện là sai trái, là vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ở địa phương vì gia đình bị cáo hoàn cảnh có một mẹ một con, bố mới chết do bệnh hiểm nghèo. Mẹ bị cáo cũng đang bị bệnh tới đây phải đi điều trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được xác định đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Trước cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, đã thể hiện:

Khoảng 08 giờ ngày 15/6/2022, tại đường nội thị khu đô thị phía Tây thị trấn V, thuộc địa phận thị trấn V, huyện L, Lương Văn Ngh điều khiển xe ô tô tải BKS 98C-094.04 lưu thông trên đường chuyển hướng r ẽ phải nhưng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe mô tô đi phía trước cùng chiều dẫn đến phần đầu xe ô tô do Ngh điều khiển va vào phần sau xe mô tô BKS 98B1-509.57 do ông Hà Văn Th điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều làm ông Th ngã xuống đường. Ông Th bị trục bánh số 3 bên phải xe ô tô của Ngh chèn, đè qua người tử vong, còn xe mô tô của ông Th bị thiệt hại là 1.920.000 đồng. Sau khi gây tai nạn, Ngh điều khiển xe ô tô dời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm thì bị phát hiện đưa về Công an huyện Lạng Giang làm việc.

Tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm*

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm . . .".

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Văn Ngh phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Hành vi của Lương Văn Ngh điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng nhưng không chú ý quan sát, không nhường đường và không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Việc các cơ quan pháp luật xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết có tác dụng giaó dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Không có.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngh có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Ngh đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Trong quá trình giải quyết vụ tai nạn, bị cáo và gia đình đã thăm hỏi, động viện và bồi thường cho gia đình người bị hại 170 triệu đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam từ ngày 10/9/2014 đến ngày 28/01/2016. Ngoài ra, HĐXX thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ mới chết do bị bệnh hiểm nghèo (ung thư), mẹ bị cáo cũng đang bị bệnh. Bản thân bị cáo cũng mới điều trị khỏi việc gẫy chân, gẫy tay và liệt thần kinh quay cánh tay phải. Bị cáo phải điều trị ở bệnh viện thời gian dài và tốn kém, nay là người đang trực tiếp chung sống cùng mẹ. Ngoài lần vi phạm pháp luật gây tai nạn này thì bị cáo không có vi phạm nào khác. HĐXX thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt, phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta là phù hợp, có căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo" như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ở tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Việc bị cáo gây tai nạn rồi bỏ chạy nên cần cấm hành nghề lái xe một thời hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngh đã bồi thường cho gia đình bị hại 170.000.000 đồng. Hai bên đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự. Đến nay, những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Công ty Y cũng không có yêu cầu về dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Quá trình điều tra xác định: 01 xe ô tô hiệu Sacmen BKS 98C-094.04 cùng 01 giấy chứng nhận kiểm định xe, 01 bản chính giấy chứng nhận thế chấp xe, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô tải BKS 98C-094.04 là tài sản của Nguyễn Trường G, sinh năm 1966 ở TDP V, thị trấn V, huyện L; 01 xe mô tô BKS 98B1-309.57 cùng một số mảnh vỡ của xe thu giữ tại hiện trường là xe mô tô của nạn nhân Hà Văn Th. Ngày 11/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô cùng giấy tờ liên quan cho anh G và trả lại xe mô tô cùng một số mảnh vỡ của xe cho anh Hà Văn Th, sinh năm 1989, ở thôn H, xã X, huyện L là người đại diện theo uỷ quyền của gia đình

người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, đúng quy định nên không phải giải quyết nữa.

[7] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C số 240132019831 của Lương Văn Ngh, Hội đồng xét xử thấy đây là giấy tờ, tài liệu tùy thân, nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ một thời hạn để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy là hoàn toàn phù hợp với đề nghị của đại diện VKSND huyện đối với HĐXX về đường lối giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 260, điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn Ngh** 03 (ba) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 02 (hai) năm, tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 240132019831 của Lương Văn Ngh, nhưng tiếp tục tạm giữ 02 năm, tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

(*Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang*).

3. Về án phí: Bị cáo Lương Văn Ngh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm iết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Công an huyện Lạng Giang;
- Chi Cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thân Hồng Giang